

Số: /SGDĐT-GDMN  
V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ  
GDMN năm học 2023-2024

Hải Phòng, ngày tháng 8 năm 2023

Kính gửi: Phòng Giáo dục và Đào tạo các quận, huyện.

Căn cứ Công văn số 4128/BGDĐT-GDMN ngày 10/8/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non (GDMN) năm học 2023-2024.

Căn cứ đặc điểm tình hình, yêu cầu phát triển GDMN của thành phố Hải Phòng, Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn phòng Giáo dục và Đào tạo các quận, huyện thực hiện nhiệm vụ GDMN thành phố Hải Phòng năm học 2023-2024 như sau:

## **I. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG**

Tiếp tục triển khai có hiệu quả các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về GDMN; Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 18/02/2019 của UBND thành phố về phát triển GDMN giai đoạn 2018-2025. Xây dựng cơ chế chính sách thu hút giáo viên mầm non thành phố Hải Phòng đảm bảo ổn định đội ngũ.

Nâng cao hiệu lực hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN; Tổ chức nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ đảm bảo tuyệt đối an toàn, đổi mới xây dựng kế hoạch giáo dục, phát triển Chương trình nhà trường phù hợp với điều kiện thực tiễn. Tăng cường công tác quản lý cơ sở GDMN ngoài công lập. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDMN. Củng cố, phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non gắn với công tác rà soát sắp xếp, quy hoạch. Bổ sung cơ sở vật chất phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội của địa phương theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế. Củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, chuẩn bị thí điểm phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo. Tập trung giải pháp ổn định đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, đáp ứng yêu cầu thực hiện thí điểm chương trình giáo dục mầm non mới. Tiếp tục triển khai thí điểm ứng dụng Steam trong GDMN; triển khai hiệu quả chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025” lồng ghép thực hiện chủ đề năm học của GDMN “*Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em*”. Thực hiện đầy đủ chính sách cho giáo viên và trẻ em khuyết tật học hòa nhập trong các cơ sở GDMN, đảm bảo quyền trẻ em. Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN.

## **II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

## **1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN**

### ***a. Chỉ tiêu phấn đấu***

- Đảm bảo thực hiện đầy đủ chế độ chính sách về GDMN.
- Kịp thời ban hành các văn bản triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học.
- Không có cơ sở nhóm lớp độc lập tự thực hoạt động trái quy định.
- Không có đơn thư khiếu kiện vượt cấp.

### ***b. Giải pháp thực hiện***

- Tham mưu chính sách đặc thù của Hải Phòng về thu hút giáo viên MN.

- Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý đối với dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 về Quy định một số mức hỗ trợ thực hiện Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ về chính sách phát triển GDMN trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, phát huy quyền làm chủ của cán bộ, giáo viên, nhân viên, bảo đảm dân chủ trong quản lý và điều hành hoạt động của các cơ sở GDMN.

- Đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá của các cấp quản lý giáo dục đối với cơ sở GDMN theo hướng hiệu quả, đề cao vai trò giám sát, tư vấn, hỗ trợ, tránh hình thức gây áp lực cho giáo viên mầm non; Tăng cường giám sát nề nếp thực hiện quy chế công khai đối với các cơ sở giáo dục (thực hiện theo Thông tư 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020; Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017; Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GD &ĐT).

- Tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở GDMN ngoài công lập phát triển và hoạt động theo quy định. Giám sát chặt chẽ quy trình hình thành cơ sở mầm non tư thục, không nhận trẻ khi chưa có quyết định thành lập. Tiếp tục thực hiện hiệu quả mô hình trường mầm non công lập quản lý giám sát, tư vấn về chuyên môn các nhóm lớp độc lập tự thực trên địa bàn. Quản lý chặt chẽ các cơ sở GDMN có yếu tố nước ngoài.

- Tích cực xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, tạo sự gắn kết các thành viên trong nhà trường, tạo động lực cho đội ngũ gắn bó, cống hiến, nâng cao hiệu quả chăm sóc giáo dục trẻ.

## **2. Rà soát, sắp xếp hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia**

### ***a. Chỉ tiêu phấn đấu***

- 100% trẻ 5 tuổi được huy động đến trường; tăng tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ đạt 45,0%, độ tuổi mẫu giáo đạt 98,0%.

- Xây dựng đủ phòng học an toàn, mở rộng các phòng giáo dục chức năng, đảm bảo đủ diện tích sân chơi, bếp ăn đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình GDMN.

- 98,0% nhóm lớp có đủ ĐDDCTB tối thiểu theo Thông tư 02, 34 và Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 18/11/2020 của UBND thành phố; 80% bếp ăn được xây dựng và sử dụng đúng quy chuẩn bếp 1 chiều; 78,0% nhà vệ sinh đạt chuẩn; 100% các trường mầm non kết nối internet và sử dụng phần mềm hỗ trợ công tác quản lý.

- 84,0% số trường mầm non hoàn thành tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục; 60% số trường được đánh giá ngoài đạt chuẩn cấp độ 1 trở lên. Toàn thành phố phấn đấu xây dựng 10 trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

### ***b. Giải pháp thực hiện***

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 11/3/2022 của UBND thành phố về triển khai thực hiện sắp xếp, kiện toàn bộ máy các sở, ngành; phòng chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân quận huyện; các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố theo quy định của Chính Phủ. Tham mưu phương án sắp xếp mạng lưới trường lớp mầm non ít nhất 01 trường mầm non công lập/xã, phường, thị trấn; đảm bảo theo quy định Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT về Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học. Sắp nhập đảm bảo không quá 20 nhóm lớp/trường.

- Đẩy mạnh việc thực hiện các chính sách đầu tư, xã hội hoá phát triển giáo dục mầm non. Khai thác hiệu quả nguồn vốn đầu tư công, đầu tư Chương trình nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, nguồn thu hợp pháp của các tổ chức, cá nhân để thực hiện Đề án “Bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025” .

- Thực hiện thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 về lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non, đầu tư trang thiết bị dạy học hiện đại, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; bổ sung các tài liệu, học liệu, thiết bị chăm sóc giáo dục trẻ; các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý và tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

- Nâng cao tỷ lệ trường được kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với cơ sở giáo dục mầm non; tham mưu, có kế hoạch, phối hợp các nguồn lực để đầu tư xây dựng mới và bảo đảm các tiêu chí duy trì chất lượng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia theo quy định của Bộ GDĐT.

**3. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi (PCGDMNTNT); chuẩn bị các điều kiện triển khai thí điểm phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo**

#### ***a. Chỉ tiêu phấn đấu***

- 100% trẻ 5 tuổi học 2 buổi/ngày và hoàn thành chương trình GDMN.

- Duy trì 15/15 đơn vị cấp huyện và 217/217 đơn vị cấp xã đạt chuẩn PCGDMNTNT.

- Triển thi điểm phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo ngay sau khi có văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

***b. Giải pháp thực hiện***

- Các địa phương rà soát, kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD-XMC các cấp; chỉ đạo Ban chỉ đạo PCGD-XMC các cấp thực hiện nghiêm túc Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Kế hoạch thực hiện Kết luận số 51-KL/TU theo quyết định số 1696/QĐ-BGDĐT ngày 26/6/2020, các địa phương tiếp tục rà soát bổ sung điều kiện cơ vật chất, đội ngũ đảm bảo nâng cao chất lượng PCGDMNTNT.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách hỗ trợ trẻ em và giáo viên theo quy định. Cập nhật số liệu, thực hiện báo cáo, hồ sơ, khai thác dữ liệu PCGDMNTNT trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo phân cấp quản lý một cách hiệu quả. Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, công nhận duy trì kết quả PCGDMNTNT.

- Rà soát, bổ sung đủ đội ngũ và cơ sở vật chất cho các lớp mẫu giáo 5 tuổi để duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT; chuẩn bị các điều kiện triển khai thí điểm phổ cập GDMN cho trẻ mẫu giáo.

**4. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ**

**4.1. Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ.**

***a. Chỉ tiêu phân đầu***

- 100% cơ sở GDMN đạt tiêu chuẩn an toàn, phòng, tránh tai nạn thương tích.  
- Không để xảy ra tình trạng dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, cháy nổ, ô nhiễm môi trường trường học, bạo hành hoặc mất an toàn gây tai nạn thương tích cho trẻ trong các cơ sở GDMN.

***b. Giải pháp thực hiện***

- Tiếp tục triển khai các văn bản chỉ đạo về công tác đảm bảo an toàn cho trẻ: Nghị định 80/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; Chỉ thị 993/CT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc tăng cường các giải pháp phòng, chống bạo lực học đường trong cơ sở giáo dục; Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12 /2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, tránh tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; Thực hành áp dụng các quy định cụ thể về Bộ Quy tắc ứng xử theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT.

- Kiểm soát tốt việc cung ứng thực phẩm an toàn trong bếp ăn bán trú. Thực hiện nghiêm túc việc ký xác nhận hàng ngày giữa giáo viên và phụ huynh về tình trạng sức khỏe của trẻ khi đón - trả trẻ. Tăng cường kiểm tra, rà soát cơ sở vật

chất, trang thiết bị, sắp xếp nội vụ phòng lớp để kịp thời phát hiện các yếu tố, nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ và có biện pháp khắc phục, đặc biệt là các điều kiện an toàn phòng cháy, chữa cháy trong các cơ sở độc lập tư thục.

- Quan tâm giám sát việc thực hiện kết luận kiểm tra và xử lý nghiêm theo thẩm quyền hoặc đề xuất xử lý theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức và cá nhân để xảy ra mất an toàn đối với trẻ.

## **4.2. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng**

### **a. Chỉ tiêu phân đầu**

- 100% trẻ được kiểm tra, theo dõi sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới.

- Giảm 1,2% tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thấp còi so với đầu năm học và khống chế tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì.

- Chế độ ăn cân đối dưỡng chất đa dạng, hợp lý, đảm bảo định lượng suất ăn theo từng độ tuổi, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo khuyến nghị quy định trong Chương trình GDMN.

- 100% số bếp ăn đảm bảo các điều kiện về An toàn thực phẩm.

- Trên 95% trẻ có kỹ năng tự phục vụ phù hợp với độ tuổi.

### **b. Giải pháp thực hiện**

- Tuyên truyền tới phụ huynh nâng mức tiền ăn cho trẻ, quản lý chặt chẽ khẩu phần ăn của trẻ thông qua việc tăng cường hoạt động giám sát của Ban chi hội phụ huynh, công khai thực đơn - tài chính bữa ăn hàng ngày. Không thực hiện hợp đồng dịch vụ cung cấp suất ăn cho trẻ em tại các cơ sở GDMN. Nghiêm túc thực hiện các yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm trong các bếp ăn bán trú.

- Triển khai nhân rộng mô hình “Bữa ăn hợp lý, đảm bảo dinh dưỡng kết hợp với tăng cường vận động thể lực trong các cơ sở giáo dục mầm non” đối với những đơn vị có đủ điều kiện.

- Phối hợp chặt chẽ với cơ quan y tế tại các địa phương tập huấn kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm cho đội ngũ; tổ chức kiểm tra sức khỏe và thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em trong các cơ sở GDMN.

- Xây dựng kế hoạch phục hồi dinh dưỡng giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng, khống chế tỷ lệ thừa cân, béo phì. Thực hiện đầy đủ các quy định về công tác y tế trường học theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT.

- Quan tâm giáo dục trẻ kỹ năng vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế; phối hợp chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân - béo phì.

## **4.3. Chất lượng giáo dục trẻ; thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn II**

### **a. Chỉ tiêu phân đầu**

- 100% các cơ sở GDMN trên địa bàn thành phố thực hiện có chất lượng Chương trình GDMN và tổ chức học 2 buổi/ngày.

- Các quận, huyện tiếp tục duy trì, xây dựng và nhân rộng theo lộ trình mô hình điểm về áp dụng phương pháp giáo dục tiên tiến nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN; 01 mô hình về “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em”.

- Thực hiện hiệu quả các chương trình, chuyên đề, dự án thí điểm của Bộ GD&ĐT.

- 75% trẻ mầm non khuyết tật được học hòa nhập; 18,0% trẻ mẫu giáo được làm quen với Tiếng Anh trong các cơ sở GDMN.

### **b. Giải pháp thực hiện**

- Tiếp tục triển khai bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng ứng dụng Steam trong thực hiện chương trình GDMN cho CBGV. Tổ chức tham quan học tập tại các cơ sở GDMN xây dựng mô hình điểm.

- Xây dựng và phát triển chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với văn hóa, điều kiện địa phương, khả năng và nhu cầu của trẻ. Chủ động xây dựng các phương án triển khai thực hiện chương trình GDMN theo năm học và tình huống khi có thiên tai, dịch bệnh. Triển khai thí điểm Chương trình Giáo dục mầm non mới theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của ban chất lượng GDMN các cấp hỗ trợ thực hiện Chương trình GDMN. Chủ động triển khai các hoạt động chuyên môn với tính chất là giải pháp sáng tạo nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN (Phòng GD&ĐT gửi đăng ký giải pháp sáng tạo cấp thành phố, cấp quận/huyện về phòng GDMN Sở trước ngày 31/10).

- Tiếp tục tìm kiếm, khai thác sử dụng tư liệu giáo dục trên mạng internet hỗ trợ tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng tăng cường khám phá, thực hành trải nghiệm, tạo cơ hội cho trẻ được chủ động, sáng tạo, phát triển năng lực bản thân, rèn luyện kỹ năng xã hội, khả năng tự phục vụ.

- Thực hiện Kế hoạch 626/KH-BGDĐT ngày 30/6/2021 của Bộ GD&ĐT về chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm" giai đoạn 2021-2025, tiếp tục triển khai các tiêu chí của chuyên đề, xây dựng môi trường giáo dục, tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ theo phương châm “học thông qua vui chơi, trải nghiệm” gắn với chủ đề năm học “*Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em*”. Tổ chức hội thảo sơ kết chuyên đề.

- Xây dựng và nhân rộng các mô hình phối hợp giữa nhà trường với gia đình, đoàn thể, tổ chức xã hội; tiếp tục thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một đáp ứng yêu cầu liên thông với Chương trình lớp Một phổ thông. Tổ chức tổng kết Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” trong cấp học giáo dục mầm non giai đoạn 2020 - 2024; khuyến khích mở rộng mô hình “Quan sát trẻ theo quá trình trong các cơ sở GDMN” triển khai tại 14 quận, huyện;

đẩy mạnh giáo dục kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu trong các cơ sở giáo dục mầm non gắn với thực hiện Chiến lược Quốc gia tăng trưởng xanh của Bộ GDĐT.

- Tiếp tục thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về “Phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025” trong các cơ sở GDMN. Cùng cố chuyên đề “Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong trường mầm non” đảm bảo thiết thực hiệu quả. Thiết kế môi trường hoạt động vận động ngoài trời, đầu tư trang thiết bị vận động trong lớp học, đáp ứng nhu cầu vận động thô và vận động tinh của trẻ.

- Quản lý, đảm bảo chất lượng triển khai cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh ở cơ sở GDMN có điều kiện theo quy định tại Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT và các văn bản Bộ GDĐT đã ban hành. Triển khai sơ kết 03 năm thực hiện Thông tư về việc thực hiện Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo. Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá đảm bảo hiệu quả cho trẻ làm quen với Tiếng Anh.

- Thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ GD&ĐT quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật. Chú trọng công tác quản lý giáo dục hòa nhập; xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân cho trẻ khuyết tật học hòa nhập; thực hiện chế độ chính sách cho học sinh và giáo viên dạy trẻ khuyết tật học hòa nhập trong các cơ sở GDMN.

## **5. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên**

### ***a. Chỉ tiêu phân đầu***

- Đảm bảo tỷ lệ 2,5 giáo viên nhà trẻ/lớp và 2,2 giáo viên mẫu giáo/lớp.
- 86,0% giáo viên mầm non đạt trình độ cao đẳng sư phạm mầm non trở lên.
- Triển khai đào tạo nâng chuẩn đối với GVMN ngoài công lập.
- Ổn định đội ngũ giáo viên và nhân viên.

### ***b. Giải pháp thực hiện***

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 446/KH-BGDĐT ngày 28/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch hướng dẫn nâng cao năng lực chuyên môn cho CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; đổi mới nội dung và phương thức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 03/4/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai thực hiện Quyết định số 33/QĐ-TTg ngày 08/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025 trên địa bàn thành phố

Hải Phòng; khuyến khích giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu trên mạng internet. Tập trung nguồn lực bồi dưỡng đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình thương yêu và trách nhiệm bảo vệ trẻ. Làm tốt công tác tôn vinh, khen thưởng và các chế độ chính sách tạo động lực, điều kiện để đội ngũ gắn bó với nghề.

- Tích cực tham mưu với UBND thành phố ban hành chính sách riêng thu hút giáo viên mầm non tại thành phố Hải Phòng.

- Triển khai đúng lộ trình xét tuyển viên chức giáo viên mầm non theo hướng dẫn của Sở Nội vụ; thực hiện đầy đủ các quy định về chính sách đối với giáo viên, nhân viên trong các cơ sở GDMN.

- Phát huy vai trò tư vấn thúc đẩy chuyên môn của Ban chất lượng GDMN các cấp. Tích cực triển khai công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng tay nghề cho đội ngũ CBGVNV bằng nhiều hình thức.

## **6. Thực hiện tốt công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế**

### ***a. Chỉ tiêu phấn đấu***

- 100% các cơ sở GDMN có sự tham gia của các bậc cha mẹ và cộng đồng vào quá trình chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Thực hiện có hiệu quả các dự án của tổ chức quốc tế đang triển khai tại các cơ sở GDMN trên địa bàn thành phố. Khuyến khích phát triển các cơ sở GDMN có yếu tố nước ngoài.

- 100% các trường mầm non có yếu tố nước ngoài được kiểm tra, đánh giá.

### ***b. Giải pháp thực hiện***

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019-2025; Nghị quyết 07/2013/NQ-HĐND của HĐND thành phố, Quyết định 503/QĐ-UBND của UBND thành phố, huy động nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư cho phát triển GDMN; kêu gọi các nhà đầu tư xây dựng trường lớp mầm non ngoài công lập, đặc biệt ở các khu đông dân cư, khu công nghiệp.

- Tích cực tuyên truyền các bậc phụ huynh tham gia vào các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Công tác vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các nguồn tài trợ đúng quy trình, đúng đối tượng, đảm bảo công khai minh bạch, tạo lòng tin đối với phụ huynh và cộng đồng xã hội.

- Khuyến khích hợp tác giao lưu chia sẻ, học tập kinh nghiệm về quản lý, tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục mầm non giữa các cơ sở GDMN thành phố với các cơ sở GDMN trong khu vực và quốc tế. Các cơ sở GDMN tích cực nghiên cứu, học hỏi, áp dụng mô hình phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới để phát triển chương trình GDMN, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ trong cơ sở GDMN



- Thực hiện Nghị định 86/2018/NĐ-CP ngày 06/06/2018 quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục. Tăng cường công tác quản lý, rà soát, đánh giá, hướng dẫn, hỗ trợ cơ sở GDMN thực hiện liên kết, hợp tác đầu tư với nước ngoài.

## **7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số**

### **a. Chỉ tiêu phấn đấu**

- 60% trường mầm non có phòng họp trực tuyến đầy đủ trang thiết bị.
- 90% trường mầm non triển khai chữ ký số.
- 100% trường mầm non thực hiện tuyển sinh đầu cấp trực tuyến.
- Chuẩn hóa cơ sở dữ liệu ngành và dữ liệu phổ cập giáo dục-xóa mù. Bổ sung kho học liệu giáo dục dùng chung cho GDMN thành phố. Chế độ thông tin báo cáo định kỳ và đột xuất được xử lý nhanh, kịp thời, đảm bảo chất lượng hiệu quả công việc.

### **b. Giải pháp thực hiện**

- Khai thác triệt để, hiệu quả hạ tầng công nghệ thông tin đã được trang bị: trang website của ngành, các nhà trường; trang Fanpage, facebook, nhóm zalo để thực hiện công tác truyền thông cho phụ huynh về kiến thức, kỹ năng vệ sinh, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ theo chương trình GDMN tại gia đình; trao đổi nghiệp vụ chuyên môn. Chủ động thực hiện phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu ngành trong giáo dục mầm non.

- Tăng cường các điều kiện đảm bảo triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong cơ sở GDMN. Huy động các nguồn lực, đầu tư, xây dựng hạ tầng số (phòng học thông minh, phòng học kết nối,...) tạo điều kiện hỗ trợ giáo viên trong việc tham gia các khoá tập huấn, bồi dưỡng trên nền tảng số, thiết kế giáo án điện tử, số hoá tài liệu, học liệu và các nội dung giáo dục, hướng dẫn, hỗ trợ CBQL, GV, cha mẹ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

- Tăng cường sử dụng các phần mềm để từng bước chuyển đổi hồ sơ giấy, sang hồ sơ điện tử. Triển khai các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý để thực hiện các hoạt động (lập kế hoạch, theo dõi chỉ đạo, quản lý bán trú, quản lý đồ dùng, đồ chơi) của các đơn vị có uy tín, được cơ quan có thẩm quyền thẩm định để đảm bảo chất lượng quản lý.

- Tiếp tục bổ sung kho tài liệu, học liệu hướng dẫn các bậc cha mẹ thông qua video hỗ trợ việc chăm sóc giáo dục trẻ tại gia đình.

- Cập nhật, cung cấp, trao đổi thông tin thường xuyên, kịp thời. Có giải pháp định hướng dư luận xã hội, xử lý triệt để, hiệu quả khi xảy ra các tình huống trong công tác quản lý.

## **8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN**

### **a. Chỉ tiêu phấn đấu**

- Tuyên truyền, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Bộ GD&ĐT và của thành phố về đổi mới và phát triển GDMN, đảm bảo ít nhất có 01 tin bài/tháng/cơ sở GDMN được tuyên truyền trên phương tiện thông tin của đơn vị.

- 100% các trường mầm non xây dựng và vận hành trang Website của đơn vị.

- Phụ huynh được phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ bằng nhiều hình thức, đảm bảo hiệu quả và phù hợp.

### ***b. Giải pháp thực hiện***

- Tích cực đăng bài trên cổng thông tin điện tử về kết quả thực hiện các Nghị quyết liên quan đến GDMN của thành phố, chính sách pháp luật, chuyên đề về GDMN, hoạt động nâng cao chất lượng giáo dục của cơ sở GDMN qua các trang Website của ngành.

- Tiếp tục duy trì việc phối hợp với Ban văn hóa xã hội - Đài phát thanh và truyền hình Hải Phòng xây dựng các phóng sự tuyên truyền về tình hình triển khai các chính sách phát triển GDMN, việc phát triển mạng lưới quy mô trường lớp, chính sách về GDMN, công tác xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ, gương người tốt việc tốt...

- Phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí tăng cường thông tin, truyền thông về GDMN. Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác truyền thông theo tháng, theo các chủ đề, chuyên mục trong năm học với nhiều hình thức đa dạng.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Căn cứ vào hướng dẫn nhiệm vụ năm học của Sở Giáo dục và Đào tạo, đặc điểm tình hình của địa phương, các đơn vị xây dựng kế hoạch cụ thể đối với GDMN và chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm của năm học.

Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo để được giải đáp và kịp thời chỉ đạo giải quyết./.

### ***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Ban Giám đốc Sở GD&ĐT;
- Phòng Thanh tra Sở GD&ĐT;
- Phòng GD&ĐT các quận, huyện;
- Lưu VP, GDMN.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Đỗ Thị Hòa**